

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận tốt nghiệp và cấp bằng đại học ngành Luật, hình thức đào tạo chính quy, khóa 2021 – 2025, đào tạo tại Trường Đại học Luật, Đại học Huế

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT

Căn cứ Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 03 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Luật trực thuộc Đại học Huế;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 5 năm 2020 Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm, bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm, văn bằng giáo dục đại học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-HĐDH ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Hội đồng Đại học Huế về việc công nhận Hiệu trưởng Trường Đại học Luật, Đại học Huế nhiệm kỳ 2020 – 2025;

Căn cứ Quyết định nhập học số 2014/QĐ-ĐHH ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Hiệu trưởng trường Đại học Luật, Đại học Huế về việc công nhận danh sách sinh viên năm thứ nhất năm học 2021-2022;

Căn cứ Biên bản của Hội đồng xét tốt nghiệp cho sinh viên các lớp đại học chính quy, khoá 45 đợt 1 năm 2025, họp ngày 12/5/2025;

Xét đề nghị Trường Phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng đại học ngành Luật, hình thức đào tạo chính quy, cho **374 (ba trăm bảy mươi bốn)** sinh viên, khóa 2021 – 2025, đào tạo tại Trường Đại học Luật, Đại học Huế, có tên theo danh sách đính kèm Quyết định này.

Điều 2. Những sinh viên có tên trong danh sách tốt nghiệp được hưởng các quyền lợi quy định trong Quy chế đào tạo đại học chính quy hiện hành.

Điều 3. Trường các đơn vị liên quan và các sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 “để thi hành”;
- Lưu: VT, KT-BĐCLGD, CTSV.

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Đoàn Đức Lương

DANH SÁCH SINH VIÊN
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG ĐẠI HỌC NGÀNH LUẬT,
HÌNH THỨC ĐÀO TẠO CHÍNH QUY, NIÊN KHÓA 2021 - 2025
ĐÀO TẠO TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT, ĐẠI HỌC HUẾ
(Kèm theo Quyết định số: 507/QĐ-ĐHL ngày 13 tháng 5 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật, Đại học Huế)

Stt	Mã SV	Họ tên sinh viên		Lớp CN	Ngày sinh	Phái	ĐTB Hệ 10	ĐTB Hệ 4	Xếp loại tốt nghiệp
1	21A5010002	HOÀNG BÙI THU	AN	Luật K45A	23/09/2003	Nữ	7.03	2.69	Khá
2	21A5010003	LÊ THỊ LAN	ANH	Luật K45A	21/11/2003	Nữ	7.66	3.09	Khá
3	21A5010007	H NGÂN	AYŨN	Luật K45A	03/05/2003	Nữ	6.91	2.58	Khá
4	21A5010010	PHẠM THỊ THÚY	DÂNG	Luật K45A	25/06/2003	Nữ	7.47	2.94	Khá
5	21A5010026	PHẠM THỊ NGỌC	HUẾ	Luật K45A	30/10/2003	Nữ	7.65	3.07	Khá
6	21A5010040	TRẦN THỊ VĂN	MINH	Luật K45A	17/10/2001	Nữ	7.57	3.02	Khá
7	21A5010043	RỖ CHÂM NHẬT	NGA	Luật K45A	08/06/2003	Nữ	6.91	2.63	Khá
8	21A5010047	DƯƠNG HỮU YẾN	NGÂN	Luật K45A	05/10/2003	Nữ	7.23	2.80	Khá
9	21A5010051	TRẦN NGUYỄN THẢO	NGUYỄN	Luật K45A	19/04/2003	Nữ	7.04	2.71	Khá
10	21A5010055	TRƯƠNG THỊ LAN	NHI	Luật K45A	06/11/2003	Nữ	6.92	2.62	Khá
11	21A5010057	SIU H'	NINA	Luật K45A	07/11/2003	Nữ	7.16	2.77	Khá
12	21A5010058	HỒ THỊ MỸ	NƯỞNG	Luật K45A	30/06/2003	Nữ	7.43	2.95	Khá
13	21A5010066	HỒ THỊ THU	QUÂN	Luật K45A	02/06/2003	Nữ	7.34	2.87	Khá
14	21A5010068	TRẦN XUÂN DIỄM	QUỲNH	Luật K45A	01/01/2003	Nữ	7.18	2.78	Khá
15	21A5010069	PHẠM NHƯ	QUỲNH	Luật K45A	01/11/2003	Nữ	7.26	2.85	Khá
16	21A5010077	NGUYỄN PHÚC	THANH	Luật K45A	18/04/2002	Nam	7.38	2.89	Khá
17	21A5010079	TRẦN THỊ THU	THẢO	Luật K45A	11/02/2000	Nữ	6.98	2.63	Khá
18	21A5010098	LÊ THỊ CẨM	TÚ	Luật K45A	17/08/2003	Nữ	7.88	3.21	Giỏi
19	21A5010130	PHAN HỒNG	CHUYÊN	Luật K45A	01/09/2003	Nữ	7.57	3.02	Khá
20	21A5010133	TRẦN VĂN	DŨNG	Luật K45A	25/06/2003	Nam	7.38	2.89	Khá
21	21A5010140	TRẦN THỊ PHÚC	HIỆP	Luật K45A	21/02/2003	Nữ	7.07	2.69	Khá
22	21A5010155	NGUYỄN THỊ THANH	LÝ	Luật K45A	13/08/2003	Nữ	7.34	2.83	Khá
23	21A5010216	NGUYỄN THỊ VÂN	ANH	Luật K45A	14/04/2003	Nữ	7.60	3.04	Khá
24	21A5010219	TRẦN DIỆU	LY	Luật K45A	22/08/2003	Nữ	7.36	2.88	Khá

25	21A5010220	MAI XUÂN	MAI	Luật K45A	03/09/2003	Nữ	7.87	3.20	Giỏi
26	21A5010221	PHAN BẢO	NGỌC	Luật K45A	16/12/2003	Nữ	7.27	2.86	Khá
27	21A5010224	HUỖNH THÙY	TRANG	Luật K45A	15/05/2003	Nữ	8.59	3.60	Xuất sắc
28	21A5010235	VƯƠNG VÂN	ANH	Luật K45A	19/10/2003	Nữ	7.42	2.93	Khá
29	21A5010251	HUỖNH THỊ MINH	NGỌC	Luật K45A	03/05/2003	Nữ	7.35	2.86	Khá
30	21A5010265	NGUYỄN THÀNH	TRUNG	Luật K45A	26/03/2003	Nam	7.83	3.21	Giỏi
31	21A5010270	VÕ KIM	YẾN	Luật K45A	25/06/2003	Nữ	7.86	3.20	Giỏi
32	21A5010274	NGUYỄN HOÀNG	ANH	Luật K45A	09/03/2003	Nam	6.80	2.56	Khá
33	21A5010286	VŨ PHAN THANH	THỦY	Luật K45A	25/11/2003	Nữ	7.32	2.84	Khá
34	21A5010298	HỒ HỒNG	HUÂN	Luật K45A	13/05/2003	Nam	8.55	3.54	Giỏi
35	21A5010306	PHÙNG VĂN	NAM	Luật K45A	17/11/2003	Nam	6.96	2.62	Khá
36	21A5010308	ĐỖ TRẦN THỊ MỸ	DUYÊN	Luật K45A	11/03/2003	Nữ	7.39	2.92	Khá
37	21A5010315	PUIH H' MỸ	LINH	Luật K45A	28/05/2003	Nữ	7.16	2.75	Khá
38	21A5010316	NGUYỄN THỊ KIEU	LINH	Luật K45A	19/10/2003	Nữ	7.23	2.79	Khá
39	21A5011023	NGUYỄN THỊ LỆ	QUYÊN	Luật K45A	28/06/2003	Nữ	8.65	3.61	Xuất sắc
40	21A5011277	THÁI NGUYỄN THỰC	VI	Luật K45A	01/11/2003	Nữ	6.42	2.34	Trung bình
41	21A5011333	LÊ HUYỀN BẢO	CHÂU	Luật K45A	26/04/2003	Nữ	7.24	2.81	Khá
42	21A5011334	NGUYỄN THỊ THANH	HÀ	Luật K45A	12/04/2003	Nữ	7.25	2.76	Khá
43	21A5010014	NGUYỄN THỊ THÙY	DƯƠNG	Luật K45B	15/08/2001	Nữ	8.82	3.70	Xuất sắc
44	21A5010020	TRẦN HOÀNG THU	HIỀN	Luật K45B	17/05/2003	Nữ	7.06	2.73	Khá
45	21A5010023	PHẠM LÊ THANH	HOA	Luật K45B	23/03/2003	Nữ	8.11	3.33	Giỏi
46	21A5010025	TRẦN MẠNH	HOÀNG	Luật K45B	20/08/2003	Nam	7.08	2.76	Khá
47	21A5010031	NGUYỄN NGỌC BẢO	KHANH	Luật K45B	09/06/2003	Nữ	7.70	3.12	Khá
48	21A5010032	HÀ ĐỨC ANH	KIỆT	Luật K45B	23/02/2003	Nam	6.82	2.54	Khá
49	21A5010036	NGUYỄN THỊ	LIỄU	Luật K45B	09/10/2003	Nữ	7.91	3.21	Giỏi
50	21A5010053	NGUYỄN LONG	NHẬT	Luật K45B	03/12/2002	Nam	7.46	2.97	Khá
51	21A5010059	NGUYỄN HOÀNG	OANH	Luật K45B	22/05/2003	Nữ	7.38	2.91	Khá
52	21A5010071	LÊ QUANG	SÁNG	Luật K45B	24/03/2003	Nam	7.37	2.92	Khá
53	21A5010076	HÀ VĂN	THÁI	Luật K45B	15/04/2003	Nam	6.44	2.32	Trung bình
54	21A5010081	ĐỖ THU	THẢO	Luật K45B	10/03/2003	Nữ	8.11	3.37	Giỏi
55	21A5010088	VÕ THANH	TỊNH	Luật K45B	17/01/2002	Nam	7.99	3.28	Giỏi
56	21A5010099	MAI THỊ KIM	TUYẾN	Luật K45B	29/06/2003	Nữ	8.01	3.23	Giỏi
57	21A5010100	VÕ THỊ KIM	TUYẾN	Luật K45B	06/06/2003	Nữ	7.73	3.15	Khá
58	21A5010110	TRẦN THỊ MỸ	HẠNH	Luật K45B	19/07/2003	Nữ	8.49	3.56	Giỏi

59	21A5010111	NGUYỄN VŨ THỦY	NHI	Luật K45B	15/11/2003	Nữ	8.45	3.45	Giỏi
60	21A5010112	NGUYỄN THỊ TÂM	NHU'	Luật K45B	29/10/2003	Nữ	8.38	3.49	Giỏi
61	21A5010115	NGUYỄN THỊ NHƯ'	Ý	Luật K45B	20/07/2003	Nữ	7.26	2.84	Khá
62	21A5010134	ĐỖ HOÀNG THÙY	DU'ONG	Luật K45B	22/07/2003	Nữ	7.07	2.70	Khá
63	21A5010213	NGUYỄN THỊ THU	HÀNG	Luật K45B	22/11/2003	Nữ	7.56	3.02	Khá
64	21A5010230	HỒ MAI BÍCH	GIANG	Luật K45B	29/08/2003	Nữ	8.06	3.35	Giỏi
65	21A5010242	HỒ NGUYỄN MAI	HU'ONG	Luật K45B	03/09/2003	Nữ	7.59	3.10	Khá
66	21A5010254	HOÀNG THỊ KIEU	NHI	Luật K45B	14/10/2003	Nữ	7.51	2.99	Khá
67	21A5010255	BÙI NGUYỄN HÀNG	NHI	Luật K45B	15/04/2003	Nữ	7.01	2.69	Khá
68	21A5010271	LÊ NGỌC	HUYỀN	Luật K45B	03/07/2003	Nữ	8.76	3.62	Xuất sắc
69	21A5010272	NGUYỄN THỊ XUÂN	NY	Luật K45B	17/06/2003	Nữ	8.16	3.36	Giỏi
70	21A5010277	NGUYỄN NGỌC TRÚC	GIANG	Luật K45B	26/10/2003	Nữ	7.32	2.89	Khá
71	21A5010281	LÊ THÀNH	LONG	Luật K45B	04/12/2003	Nam	6.34	2.26	Trung bình
72	21A5010295	NGUYỄN THỊ KIM	HOA	Luật K45B	22/09/2003	Nữ	7.41	2.92	Khá
73	21A5010299	HOÀNG CÔNG	PHU'ONG	Luật K45B	27/02/2003	Nam	7.06	2.72	Khá
74	21A5010312	NGUYỄN THỊ HỮU	MÉN	Luật K45B	13/08/2003	Nữ	8.08	3.30	Giỏi
75	21A5010317	TRỊNH THỊ THANH	NGA	Luật K45B	09/06/2003	Nữ	7.73	3.13	Khá
76	21A5010917	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	NHUNG	Luật K45B	06/11/2003	Nữ	8.33	3.45	Giỏi
77	21A5011345	TRẦN THỊ	HUYỀN	Luật K45B	08/02/2003	Nữ	7.73	3.12	Khá
78	21A5010001	NGUYỄN THY	AN	Luật K45C	07/09/1994	Nữ	8.56	3.60	Xuất sắc
79	21A5010005	LÊ THỊ KIM	ANH	Luật K45C	29/05/2003	Nữ	7.48	3.00	Khá
80	21A5010012	PHẠM TIẾN	ĐẠT	Luật K45C	15/03/2003	Nam	7.43	2.88	Khá
81	21A5010017	BÙI THỊ MỸ	HẠNH	Luật K45C	01/01/2003	Nữ	7.00	2.66	Khá
82	21A5010018	TRẦN MINH	HẠNH	Luật K45C	16/07/2003	Nữ	8.24	3.42	Giỏi
83	21A5010021	NGUYỄN CẢNH	HIẾU	Luật K45C	15/10/2002	Nam	7.26	2.86	Khá
84	21A5010024	LÊ NGUYỄN PHƯƠNG	HÒA	Luật K45C	28/11/2003	Nữ	6.86	2.56	Khá
85	21A5010030	LÊ NGỌC BẢO	HUYỀN	Luật K45C	08/11/2003	Nữ	6.82	2.54	Khá
86	21A5010042	NGUYỄN ĐÌNH NHẬT	NAM	Luật K45C	29/09/2003	Nam	7.10	2.72	Khá
87	21A5010048	VÕ BẢ	NGHĨA	Luật K45C	14/10/2003	Nam	7.23	2.84	Khá
88	21A5010054	VÕ THỊ YẾN	NHI	Luật K45C	15/10/2003	Nữ	7.84	3.17	Khá
89	21A5010056	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	NHUNG	Luật K45C	08/06/2003	Nữ	7.16	2.80	Khá
90	21A5010060	PHAN THỊ KIM	OANH	Luật K45C	27/10/2003	Nữ	7.72	3.11	Khá
91	21A5010062	PHẠM THỊ ÁNH	PHI	Luật K45C	09/07/2003	Nữ	6.87	2.56	Khá
92	21A5010063	TRẦN NGUYỄN ANH	PHU'ONG	Luật K45C	13/05/2003	Nữ	6.88	2.56	Khá
93	21A5010065	BÙI THỊ MỸ	PHU'ONG	Luật K45C	10/01/2003	Nữ	7.22	2.78	Khá

94	21A5010067	TRƯƠNG CÔNG	QUỶ	Luật K45C	06/02/2003	Nam	8.41	3.51	Giỏi
95	21A5010072	TRẦN ĐĂNG MINH	TÂM	Luật K45C	29/01/2003	Nữ	7.06	2.68	Khá
96	21A5010078	NGUYỄN HIẾU	THÀNH	Luật K45C	24/09/2003	Nam	7.18	2.77	Khá
97	21A5010080	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	THẢO	Luật K45C	14/05/2003	Nữ	7.36	2.94	Khá
98	21A5010082	TRẦN THỊ THU	THẢO	Luật K45C	06/09/2003	Nữ	6.94	2.64	Khá
99	21A5010084	LÊ HOÀNG ANH	THƯ	Luật K45C	31/08/2003	Nữ	8.61	3.62	Xuất sắc
100	21A5010085	TRẦN LÊ ANH	THƯ	Luật K45C	18/06/2003	Nữ	7.61	3.09	Khá
101	21A5010087	LÊ THỊ THANH	THÚY	Luật K45C	07/08/2003	Nữ	7.64	3.09	Khá
102	21A5010090	NGUYỄN THỊ THU	TRANG	Luật K45C	06/07/2003	Nữ	7.43	2.91	Khá
103	21A5010091	HUỲNH THUỖ	TRANG	Luật K45C	28/03/2003	Nữ	7.24	2.81	Khá
104	21A5010093	TRẦN THỊ HUYỀN	TRANG	Luật K45C	03/01/2003	Nữ	7.11	2.75	Khá
105	21A5010101	SIU	UÔN	Luật K45C	31/12/2000	Nam	7.10	2.70	Khá
106	21A5010105	ĐOÀN ĐẠI	VŨ	Luật K45C	14/09/2003	Nam	8.38	3.49	Giỏi
107	21A5010107	NGUYỄN TRẦN HÀ	VY	Luật K45C	16/09/2003	Nữ	6.73	2.45	Trung bình
108	21A5010198	NGUYỄN THỊ NGỌC	LY	Luật K45C	04/05/2003	Nữ	7.75	3.15	Khá
109	21A5010241	HÀ THỊ MỸ	DUYÊN	Luật K45C	21/09/2003	Nữ	6.77	2.54	Khá
110	21A5010247	CHU ĐỨC	MẠNH	Luật K45C	21/03/2001	Nam	8.31	3.49	Giỏi
111	21A5010249	NGUYỄN THỊ KIM	NGÂN	Luật K45C	07/11/2001	Nữ	7.81	3.21	Giỏi
112	21A5010259	NGUYỄN MINH	THÁI	Luật K45C	07/05/2003	Nam	6.98	2.65	Khá
113	21A5010264	NGUYỄN THỊ DIỄM	TRINH	Luật K45C	27/06/2003	Nữ	7.96	3.25	Giỏi
114	21A5010266	NGUYỄN VĂN	TRƯỜNG	Luật K45C	04/10/2003	Nam	6.96	2.67	Khá
115	21A5010267	HỒ TRẦN THỊ THẢO	VY	Luật K45C	14/10/2003	Nữ	7.29	2.87	Khá
116	21A5010268	NGUYỄN THỊ TƯỜNG	VY	Luật K45C	16/07/2003	Nữ	7.48	2.98	Khá
117	21A5010269	HUỲNH PHẠM KIM	YẾN	Luật K45C	12/10/2003	Nữ	7.43	2.97	Khá
118	21A5010278	PHẠM NGỌC QUỐC	HUY	Luật K45C	05/12/2003	Nam	7.28	2.83	Khá
119	21A5010288	NGUYỄN THỊ THÙY	TRINH	Luật K45C	20/12/2003	Nữ	7.11	2.75	Khá
120	21A5010309	HỨA THỊ QUỲNH	GIAO	Luật K45C	14/05/2003	Nữ	7.61	3.07	Khá
121	21A5010013	LÊ HỒNG	ĐỨC	Luật K45D	03/03/2003	Nam	7.03	2.66	Khá
122	21A5010028	ĐINH NGỌC	HÙNG	Luật K45D	15/12/2003	Nam	7.87	3.21	Giỏi
123	21A5010045	TRẦN THỊ THANH	NGA	Luật K45D	26/02/2003	Nữ	7.31	2.89	Khá
124	21A5010061	ĐẶNG TÍN	PHANH	Luật K45D	28/02/2003	Nam	8.27	3.40	Giỏi
125	21A5010073	ĐẶNG THỊ MINH	TÂM	Luật K45D	23/02/2003	Nữ	7.54	3.04	Khá
126	21A5010096	NGUYỄN THỊ THANH	TRÚC	Luật K45D	09/07/2003	Nữ	8.00	3.29	Giỏi
127	21A5010106	LÊ THẢO	VY	Luật K45D	11/08/2003	Nữ	8.49	3.48	Giỏi
128	21A5010113	NGUYỄN VĂN	TIÊN	Luật K45D	22/04/2003	Nam	8.21	3.42	Giỏi

129	21A5010125	KIỀU NGUYỄN HÀ	ANH	Luật K45D	04/10/2003	Nữ	6.99	2.61	Khá
130	21A5010132	HỒ THỊ THÙY	DUNG	Luật K45D	04/12/2003	Nữ	8.08	3.34	Giỏi
131	21A5010142	NGUYỄN THỊ	HOÀI	Luật K45D	07/02/2003	Nữ	7.36	2.91	Khá
132	21A5010152	PHÙNG BÁ	KHÁNH	Luật K45D	01/09/2003	Nam	7.90	3.24	Giỏi
133	21A5010153	HỒ THỊ	LAN	Luật K45D	18/01/2003	Nữ	7.82	3.24	Giỏi
134	21A5010158	LÊ ĐỨC PHƯƠNG	NAM	Luật K45D	18/01/2003	Nam	7.35	2.86	Khá
135	21A5010160	VÕ TRỌNG	NHÂN	Luật K45D	21/03/2003	Nam	7.04	2.68	Khá
136	21A5010178	VÕ PHAN HOÀI	THƯƠNG	Luật K45D	14/11/2003	Nữ	7.47	2.98	Khá
137	21A5010182	NGUYỄN BẢO	TRÂM	Luật K45D	14/05/2003	Nữ	7.66	3.08	Khá
138	21A5010183	VÕ THỊ THÙY	TRANG	Luật K45D	23/09/2003	Nữ	7.79	3.17	Khá
139	21A5010186	ĐINH NGỌC	TÚ	Luật K45D	26/09/2003	Nam	7.87	3.18	Khá
140	21A5010187	NGUYỄN ANH	TUẤN	Luật K45D	01/01/2003	Nam	6.58	2.38	Trung bình
141	21A5010189	LÊ NGUYỄN TƯỜNG	UYÊN	Luật K45D	10/10/2003	Nữ	8.90	3.74	Xuất sắc
142	21A5010192	TRẦN THỊ THẢO	VI	Luật K45D	05/11/2003	Nữ	7.68	3.13	Khá
143	21A5010193	TRẦN KHÁNH	VĨ	Luật K45D	02/09/2003	Nữ	7.04	2.70	Khá
144	21A5010196	HOÀNG THỊ QUÝ	XUÂN	Luật K45D	25/02/2003	Nữ	7.27	2.84	Khá
145	21A5010202	NGUYỄN THỊ LAN	ANH	Luật K45D	01/12/2003	Nữ	8.17	3.41	Giỏi
146	21A5010203	LÊ LINH	CHI	Luật K45D	02/03/2003	Nữ	7.48	2.98	Khá
147	21A5010204	TRIỆU TRUNG	KIÊN	Luật K45D	15/04/2003	Nam	8.59	3.59	Giỏi
148	21A5010279	TẶNG PHƯƠNG	LINH	Luật K45D	14/08/2003	Nữ	7.77	3.13	Khá
149	21A5010280	LÊ THỊ HỒNG	LINH	Luật K45D	17/03/2003	Nữ	6.92	2.62	Khá
150	21A5010289	NGUYỄN NGỌC TUYẾT	TRINH	Luật K45D	05/04/2003	Nữ	7.40	2.94	Khá
151	21A5010296	NGÔ THỊ MỸ	THU	Luật K45D	05/12/2003	Nữ	7.56	3.01	Khá
152	21A5010305	LÊ THỊ HẢI	BÌNH	Luật K45D	11/02/2003	Nữ	8.34	3.50	Giỏi
153	21A5010313	LƯU THỊ TƯỜNG	VI	Luật K45D	07/01/2003	Nữ	7.14	2.79	Khá
154	21A5011321	ĐOÀN HUYỀN	LÊ	Luật K45D	29/08/2003	Nữ	7.94	3.26	Giỏi
155	21A5011329	NGUYỄN THỊ CẨM	LY	Luật K45D	19/01/2003	Nữ	7.63	3.07	Khá
156	21A5011331	VÕ VĂN	PHỤNG	Luật K45D	19/11/2003	Nam	7.68	3.09	Khá
157	21A5011337	NGUYỄN THỊ QUÝ	AN	Luật K45D	24/10/2003	Nữ	8.14	3.33	Giỏi
158	21A5010044	ĐẶNG QUỲNH	NGA	Luật K45E	01/12/2003	Nữ	7.63	3.06	Khá
159	21A5010064	NGUYỄN HIẾU	PHƯƠNG	Luật K45E	02/10/2003	Nữ	7.69	3.13	Khá
160	21A5010121	ĐỖ THỊ LAN	PHƯƠNG	Luật K45E	20/04/2003	Nữ	7.15	2.75	Khá
161	21A5010137	TRẦN NGUYỄN BẢO	HÂN	Luật K45E	26/11/2003	Nữ	7.44	2.88	Khá
162	21A5010144	NGUYỄN MINH	HÙNG	Luật K45E	24/01/2003	Nam	6.79	2.55	Khá
163	21A5010147	NGUYỄN THỊ THU	HƯƠNG	Luật K45E	12/01/2003	Nữ	7.53	2.98	Khá

164	21A5010149	NGUYỄN THỊ THU	HUYỀN	Luật K45E	25/10/2003	Nữ	7.25	2.85	Khá
165	21A5010159	NGUYỄN VIỆT ĐỨC	NGHĨA	Luật K45E	22/02/1998	Nam	7.67	3.10	Khá
166	21A5010164	NGÔ THỊ	PHƯƠNG	Luật K45E	28/11/2003	Nữ	6.57	2.47	Trung bình
167	21A5010172	HỒ VĂN	SỸ	Luật K45E	04/05/2003	Nam	7.17	2.80	Khá
168	21A5010190	NGUYỄN THỊ KIM	VÂN	Luật K45E	24/11/2003	Nữ	7.14	2.76	Khá
169	21A5010201	NGUYỄN THỊ CHÂU	GIANG	Luật K45E	25/07/2003	Nữ	8.50	3.53	Giỏi
170	21A5010205	PHẠM THỊ MAI	LY	Luật K45E	24/04/2003	Nữ	7.30	2.81	Khá
171	21A5010207	NGUYỄN THỊ THU	NGÂN	Luật K45E	21/07/2003	Nữ	7.36	2.90	Khá
172	21A5010211	MA THỊ THANH	THÚY	Luật K45E	02/09/2003	Nữ	7.23	2.80	Khá
173	21A5010225	NÔNG THỊ BÍCH	HIỀN	Luật K45E	24/04/2003	Nữ	6.80	2.58	Khá
174	21A5010227	MAI VŨ KIM	NGÂN	Luật K45E	09/11/2003	Nữ	8.08	3.30	Giỏi
175	21A5010228	PHAN MINH	NGỌC	Luật K45E	16/10/2003	Nữ	6.16	2.11	Trung bình
176	21A5010232	MAI TRẦN XUÂN	ĐỨC	Luật K45E	08/10/2003	Nam	6.50	2.37	Trung bình
177	21A5010233	ĐINH THÁI	HUY	Luật K45E	14/05/2003	Nam	6.85	2.57	Khá
178	21A5010273	TRẦN THỊ MINH	PHƯƠNG	Luật K45E	11/01/2003	Nữ	8.54	3.60	Xuất sắc
179	21A5010275	NGUYỄN XUÂN	ĐỊNH	Luật K45E	17/05/2003	Nam	7.00	2.64	Khá
180	21A5010283	ĐỖ TRẦN CÔNG	THÀNH	Luật K45E	09/11/2000	Nam	7.66	3.09	Khá
181	21A5010285	NGUYỄN THỊ	THỦY	Luật K45E	24/06/2003	Nữ	7.28	2.89	Khá
182	21A5010297	VÕ NGUYỄN HOÀNG	DỪNG	Luật K45E	20/03/2003	Nam	7.21	2.77	Khá
183	21A5010319	NGUYỄN	ĐỊNH	Luật K45E	20/05/2003	Nam	7.42	2.91	Khá
184	21A5010320	HOÀNG HOÀI	NAM	Luật K45E	23/06/2003	Nam	7.10	2.76	Khá
185	21A5010324	VÕ THANH	AN	Luật K45G	22/08/2003	Nữ	7.32	2.87	Khá
186	21A5010333	NGUYỄN TRẦN THY	ANH	Luật K45G	26/06/2003	Nữ	8.09	3.33	Giỏi
187	21A5010483	NGUYỄN HOÀNG	DUNG	Luật K45G	17/10/2003	Nữ	8.53	3.59	Giỏi
188	21A5010498	NGUYỄN ĐÌNH	DỪNG	Luật K45G	07/06/2003	Nam	7.95	3.24	Giỏi
189	21A5010501	TRẦN THỊ THÙY	DƯƠNG	Luật K45G	31/07/2003	Nữ	7.49	2.96	Khá
190	21A5010506	MAI THỊ HẢI	ĐƯỜNG	Luật K45G	03/04/2003	Nữ	7.86	3.19	Khá
191	21A5010515	NGUYỄN THỊ MỸ	DUYÊN	Luật K45G	15/08/2003	Nữ	8.38	3.53	Giỏi
192	21A5010550	CAO THỊ MỸ	HẰNG	Luật K45G	15/06/2003	Nữ	8.14	3.36	Giỏi
193	21A5010558	NGUYỄN THỊ MỸ	HẠNH	Luật K45G	30/04/2003	Nữ	8.38	3.54	Giỏi
194	21A5010561	NGUYỄN HẢI	HẬU	Luật K45G	07/09/2003	Nữ	8.25	3.45	Giỏi
195	21A5010627	NGUYỄN SỸ	HÙNG	Luật K45G	21/12/2003	Nam	8.07	3.35	Giỏi
196	21A5010658	HUỲNH ĐỨC	HUY	Luật K45G	19/05/2003	Nam	8.14	3.33	Giỏi
197	21A5010662	NGÔ HOÀNG ANH	HUY	Luật K45G	04/11/2003	Nam	7.51	2.97	Khá

198	21A5010668	NGUYỄN THỊ NGỌC	HUYỀN	Luật K45G	25/05/2003	Nữ	8.61	3.59	Giỏi
199	21A5010722	HUỖNH THỊ PHƯƠNG	LINH	Luật K45G	03/03/2003	Nữ	8.27	3.42	Giỏi
200	21A5010729	LÊ NHẬT	LINH	Luật K45G	01/04/2003	Nữ	6.98	2.66	Khá
201	21A5010754	LÊ THỊ	LỘC	Luật K45G	25/06/2003	Nữ	7.52	3.04	Khá
202	21A5010781	NGUYỄN THỊ TUYẾT	MAI	Luật K45G	30/07/2003	Nữ	7.32	2.88	Khá
203	21A5010791	HOÀNG NGỌC	MINH	Luật K45G	28/11/2003	Nữ	7.46	2.98	Khá
204	21A5010801	NGÔ THỊ TRÀ	MY	Luật K45G	11/05/2003	Nữ	7.55	3.05	Khá
205	21A5010814	NGUYỄN THÀNH	NAM	Luật K45G	18/01/2003	Nam	7.86	3.25	Giỏi
206	21A5010833	NGUYỄN THỊ HÀ	NGÂN	Luật K45G	23/06/2003	Nữ	8.18	3.39	Giỏi
207	21A5010849	NGUYỄN THỊ BÍCH	NGỌC	Luật K45G	17/11/2003	Nữ	7.37	2.91	Khá
208	21A5010854	NGUYỄN THỊ HỒNG	NGỌC	Luật K45G	04/07/2003	Nữ	7.42	2.94	Khá
209	21A5010880	QUANG CẨM	NHI	Luật K45G	07/11/2003	Nữ	8.06	3.27	Giỏi
210	21A5010886	NGUYỄN TRẦN THỰC	NHI	Luật K45G	03/10/2003	Nữ	7.18	2.78	Khá
211	21A5010952	HOÀNG TRUNG	PHÚC	Luật K45G	29/04/2003	Nam	6.74	2.50	Khá
212	21A5010991	NGUYỄN TRUNG	QUÂN	Luật K45G	19/10/2003	Nam	8.03	3.27	Giỏi
213	21A5010996	HUỖNH TRỌNG	QUANG	Luật K45G	28/04/2003	Nam	7.13	2.72	Khá
214	21A5011032	ĐẶNG PHẠM NHƯ	QUỖNH	Luật K45G	23/06/2003	Nữ	7.59	3.03	Khá
215	21A5011068	NGUYỄN THỊ THANH	TÂM	Luật K45G	11/05/2003	Nữ	7.96	3.25	Giỏi
216	21A5011086	TRƯỜNG HOÀNG	THẮNG	Luật K45G	24/04/2003	Nam	8.35	3.49	Giỏi
217	21A5011119	NGUYỄN PHAN KHÁNH	THI	Luật K45G	13/02/2003	Nữ	7.92	3.27	Giỏi
218	21A5011136	ĐOÀN NGUYỄN HOÀI	THƯ	Luật K45G	28/11/2003	Nữ	8.24	3.44	Giỏi
219	21A5011180	LÝ BẢO	TRÂM	Luật K45G	20/09/2003	Nữ	6.87	2.62	Khá
220	21A5011206	ĐINH THỊ MỸ	TRINH	Luật K45G	16/06/2003	Nữ	7.93	3.21	Giỏi
221	21A5011211	PHẠM THỊ XUÂN	TRÚC	Luật K45G	30/05/2003	Nữ	8.79	3.65	Xuất sắc
222	21A5011213	NGUYỄN THỊ THANH	TRÚC	Luật K45G	15/06/2003	Nữ	7.70	3.14	Khá
223	21A5011222	HOÀNG	TRƯỜNG	Luật K45G	24/03/2003	Nam	8.20	3.41	Giỏi
224	21A5011260	ĐỖ HẢI	VÂN	Luật K45G	02/01/2003	Nữ	7.92	3.22	Giỏi
225	21A5011282	TỔNG KHÁNH	VINH	Luật K45G	21/02/2003	Nam	7.48	2.98	Khá
226	21A5011283	NGUYỄN HỮU QUANG	VINH	Luật K45G	03/10/2002	Nam	7.68	3.07	Khá
227	21A5011284	ĐỖ THÀNH	VINH	Luật K45G	06/03/2003	Nam	8.21	3.38	Giỏi
228	21A5011301	VÕ ĐỨC	VỸ	Luật K45G	31/05/2003	Nam	7.44	2.96	Khá
229	21A5011309	BÙI THỊ HẢI	YẾN	Luật K45G	07/07/2003	Nữ	7.54	3.00	Khá
230	21A5011346	LÊ THỊ KIỀU	ANH	Luật K45G	07/05/2003	Nữ	8.45	3.53	Giỏi
231	21A5010326	NGUYỄN THÁI	AN	Luật K45H	06/11/2003	Nam	7.22	2.88	Khá
232	21A5010355	VŨ CAO HOÀNG	ANH	Luật K45H	23/08/2003	Nam	6.97	2.63	Khá

233	21A5010371	NGUYỄN THỊ PHÚC	ÁNH	Luật K45H	14/12/2003	Nữ	7.33	2.87	Khá
234	21A5010389	TRẦN	BEN	Luật K45H	23/09/2003	Nam	7.43	2.97	Khá
235	21A5010429	HOÀNG TRẦN VỸ	ĐẠ	Luật K45H	22/10/2003	Nữ	7.40	2.93	Khá
236	21A5010459	NGUYỄN THỊ KIEU	DIỄM	Luật K45H	01/08/2003	Nữ	8.35	3.50	Giỏi
237	21A5010470	NGUYỄN VĂN	ĐỒNG	Luật K45H	18/11/2003	Nam	7.36	2.91	Khá
238	21A5010502	HOÀNG THIỆU	DƯƠNG	Luật K45H	25/10/2003	Nam	6.69	2.50	Khá
239	21A5010509	LÊ TRẦN BẢO	DUY	Luật K45H	31/10/2003	Nam	8.04	3.31	Giỏi
240	21A5010575	LƯƠNG THANH	HIỆU	Luật K45H	22/03/2003	Nam	6.18	2.14	Trung bình
241	21A5010577	NGUYỄN ĐỨC	HIỆU	Luật K45H	12/11/2003	Nam	7.27	2.84	Khá
242	21A5010587	NGÔ THỊ KIM	HOA	Luật K45H	29/10/2003	Nữ	7.46	2.98	Khá
243	21A5010608	NGUYỄN ĐỨC	HOÀNG	Luật K45H	16/10/2003	Nam	7.10	2.72	Khá
244	21A5010614	LÊ THỊ	HỒNG	Luật K45H	20/02/2003	Nữ	6.91	2.60	Khá
245	21A5010632	PHẠM HỒ THANH	HƯƠNG	Luật K45H	15/03/2003	Nữ	7.66	3.06	Khá
246	21A5010635	NGUYỄN THỊ KIM	HƯƠNG	Luật K45H	25/11/2003	Nữ	7.65	3.05	Khá
247	21A5010673	ĐỖ THANH	HUYỀN	Luật K45H	03/10/2003	Nữ	7.24	2.82	Khá
248	21A5010674	TRẦN THỊ	HUYỀN	Luật K45H	14/07/2003	Nữ	7.49	2.99	Khá
249	21A5010714	NGUYỄN THỊ NHẬT	LỆ	Luật K45H	16/08/2003	Nữ	7.67	3.09	Khá
250	21A5010811	NGUYỄN NHẬT	NAM	Luật K45H	21/09/2003	Nam	6.85	2.63	Khá
251	21A5010834	LÊ THỊ THÚY	NGÂN	Luật K45H	08/03/2003	Nữ	6.90	2.68	Khá
252	21A5010835	LÊ THỊ	NGÂN	Luật K45H	11/11/2003	Nữ	7.64	3.08	Khá
253	21A5010896	NGUYỄN NGỌC YẾN	NHI	Luật K45H	18/05/2003	Nữ	6.35	2.28	Trung bình
254	21A5010909	NGUYỄN QUỲNH	NHU	Luật K45H	17/01/2003	Nữ	6.74	2.52	Khá
255	21A5010934	NGUYỄN THỊ TÚ	OANH	Luật K45H	06/05/2003	Nữ	8.62	3.61	Xuất sắc
256	21A5010945	NGUYỄN PHÚ	PHONG	Luật K45H	09/09/2003	Nam	7.72	3.14	Khá
257	21A5010987	NGUYỄN MINH	QUÂN	Luật K45H	12/08/2003	Nam	7.78	3.16	Khá
258	21A5010988	LÊ MINH	QUÂN	Luật K45H	17/06/2003	Nam	7.55	2.99	Khá
259	21A5010992	NGUYỄN ANH	QUÂN	Luật K45H	22/09/2003	Nam	7.30	2.87	Khá
260	21A5011002	KIEU THÁI ĐĂNG	QUANG	Luật K45H	29/01/2003	Nam	6.96	2.67	Khá
261	21A5011078	NGUYỄN PHÚC	THÁI	Luật K45H	06/10/2003	Nam	7.31	2.88	Khá
262	21A5011127	LÊ GIA	THỊNH	Luật K45H	10/06/2003	Nam	6.76	2.51	Khá
263	21A5011147	NGUYỄN VÕ MẾN	THƯƠNG	Luật K45H	11/04/2003	Nữ	6.41	2.34	Trung bình
264	21A5011193	PHẠM PHƯỚC	TRÍ	Luật K45H	22/07/2003	Nam	6.43	2.30	Trung bình
265	21A5011194	LÊ ĐỨC	TRÍ	Luật K45H	28/08/2003	Nam	6.93	2.62	Khá
266	21A5010310	ĐẶNG THÀNH	LẬP	Luật K45K	16/11/2003	Nam	7.59	3.07	Khá

267	21A5010330	TRẦN HUY	ANH	Luật K45K	10/12/2003	Nam	7.87	3.22	Giỏi
268	21A5010338	TỔNG THỊ TRÂM	ANH	Luật K45K	26/06/2003	Nữ	6.32	2.22	Trung bình
269	21A5010394	LÊ CHÂU THÁI	BÌNH	Luật K45K	29/08/2003	Nữ	7.20	2.80	Khá
270	21A5010398	TRẦN THỊ QUÝ	CẢNH	Luật K45K	08/04/2003	Nữ	7.64	3.09	Khá
271	21A5010484	HOÀNG PHÙNG MINH	DUNG	Luật K45K	23/02/2003	Nữ	6.96	2.65	Khá
272	21A5010531	PHẠM THỊ	HÀ	Luật K45K	23/04/2003	Nữ	8.62	3.60	Xuất sắc
273	21A5010533	TRẦN THỊ THU	HÀ	Luật K45K	29/04/2003	Nữ	8.02	3.34	Giỏi
274	21A5010566	HUỖNH THỊ THÚY	HIỀN	Luật K45K	11/10/2003	Nữ	7.70	3.08	Khá
275	21A5010568	TÀO THỊ THÚY	HIỀN	Luật K45K	20/07/2003	Nữ	7.23	2.85	Khá
276	21A5010595	VÕ THỊ	HOÀI	Luật K45K	09/09/2003	Nữ	8.08	3.35	Giỏi
277	21A5010605	NGUYỄN BÁ	HOÀNG	Luật K45K	14/07/2003	Nam	8.00	3.28	Giỏi
278	21A5010640	BÙI THỊ LAN	HƯƠNG	Luật K45K	02/06/2003	Nữ	7.58	3.04	Khá
279	21A5010648	TRƯƠNG PHƯỚC	HUY	Luật K45K	07/10/2003	Nam	6.96	2.66	Khá
280	21A5010661	HUỖNH NHẬT	HUY	Luật K45K	04/09/2003	Nam	8.16	3.39	Giỏi
281	21A5010672	LÊ THỊ THANH	HUYỀN	Luật K45K	08/03/2003	Nữ	7.55	2.99	Khá
282	21A5010681	LÊ QUANG	HY	Luật K45K	12/07/2003	Nam	7.88	3.22	Giỏi
283	21A5010704	HOÀNG THỊ SÔNG	LAM	Luật K45K	21/09/2003	Nữ	7.01	2.72	Khá
284	21A5010800	LẠI LÊ QUỲNH	MY	Luật K45K	27/05/2003	Nữ	8.58	3.60	Xuất sắc
285	21A5010881	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	NHI	Luật K45K	26/08/2003	Nữ	7.88	3.23	Giỏi
286	21A5010882	LÊ THỊ THẢO	NHI	Luật K45K	01/07/2003	Nữ	7.85	3.22	Giỏi
287	21A5010884	ĐẶNG THỊ TÚ	NHI	Luật K45K	06/11/2003	Nữ	8.10	3.37	Giỏi
288	21A5010914	TRÀ THỊ HỒNG	NHƯ	Luật K45K	27/05/2003	Nữ	7.33	2.87	Khá
289	21A5010933	HÀ KIỀU	OANH	Luật K45K	24/12/2003	Nữ	7.53	3.01	Khá
290	21A5010950	COOR	PHÚC	Luật K45K	28/03/2003	Nam	6.72	2.53	Khá
291	21A5010966	NGUYỄN VĂN	PHƯỚC	Luật K45K	21/10/2003	Nam	8.07	3.30	Giỏi
292	21A5010967	NGUYỄN THỊ NHÃ	PHƯƠNG	Luật K45K	26/03/2003	Nữ	8.18	3.36	Giỏi
293	21A5010971	KIỀU THỊ HOÀI	PHƯƠNG	Luật K45K	01/08/2003	Nữ	7.83	3.20	Giỏi
294	21A5010985	NGUYỄN THỊ	PHƯƠNG	Luật K45K	20/03/2003	Nữ	7.92	3.24	Giỏi
295	21A5011075	PHẠM MINH NGỌC	THẠCH	Luật K45K	05/09/2003	Nam	7.33	2.89	Khá
296	21A5011093	LÊ NGUYỄN MAI	THANH	Luật K45K	05/01/2003	Nữ	8.21	3.47	Giỏi
297	21A5011114	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	THẢO	Luật K45K	18/11/2002	Nữ	7.96	3.30	Giỏi
298	21A5011162	NGUYỄN THỊ NGỌC	THÚY	Luật K45K	09/09/2003	Nữ	7.64	3.06	Khá
299	21A5011214	PHẠM HUỖNH ANH	TRUNG	Luật K45K	14/05/2003	Nam	7.57	3.06	Khá
300	21A5011218	TRƯƠNG QUANG	TRUNG	Luật K45K	19/06/2003	Nam	7.22	2.78	Khá
301	21A5011221	HOÀNG VIỆT NHẬT	TRƯỜNG	Luật K45K	03/02/2003	Nam	7.26	2.82	Khá

302	21A5011300	CAO VĂN	VỸ	Luật K45K	24/02/2003	Nam	7.32	2.91	Khá
303	21A5011326	PHAN VĂN	QUÂN	Luật K45K	14/04/2003	Nam	7.59	3.09	Khá
304	21A5011338	NGÔ THỊ NHẬT	LINH	Luật K45K	08/08/2003	Nữ	7.31	2.90	Khá
305	21A5010341	HUỖNH VĂN	ANH	Luật K45L	22/03/2003	Nữ	7.17	2.77	Khá
306	21A5010366	VÕ THƯ HOÀNG	ANH	Luật K45L	27/01/2003	Nữ	7.17	2.76	Khá
307	21A5010375	LÊ THỊ NGỌC	ÁNH	Luật K45L	04/03/2003	Nữ	7.12	2.76	Khá
308	21A5010419	NGUYỄN CẢNH	CHƯƠNG	Luật K45L	08/08/2003	Nam	7.94	3.22	Giỏi
309	21A5010442	NGUYỄN VĂN	DANH	Luật K45L	11/04/2001	Nam	8.15	3.38	Giỏi
310	21A5010444	ĐINH CÔNG	DANH	Luật K45L	16/12/2002	Nam	7.01	2.66	Khá
311	21A5010461	PHẠM XUÂN	DIỆM	Luật K45L	18/10/2000	Nam	7.87	3.22	Giỏi
312	21A5010474	PHẠM VIỆT HỒNG	ĐỨC	Luật K45L	28/10/2003	Nam	6.37	2.25	Trung bình
313	21A5010476	NGUYỄN ĐÌNH	ĐỨC	Luật K45L	01/01/2003	Nam	7.13	2.72	Khá
314	21A5010491	LÊ BÁ	DŨNG	Luật K45L	05/02/2002	Nam	7.14	2.72	Khá
315	21A5010536	NGUYỄN THỊ HỒNG	HÀ	Luật K45L	12/08/2003	Nữ	7.35	2.84	Khá
316	21A5010591	NGUYỄN ĐỨC	HÒA	Luật K45L	24/02/2003	Nam	7.53	2.98	Khá
317	21A5010642	TRẦN THỊ	HƯỜNG	Luật K45L	12/03/2003	Nữ	7.34	2.90	Khá
318	21A5010671	HOÀNG THỊ	HUYỀN	Luật K45L	06/12/2003	Nữ	7.91	3.21	Giỏi
319	21A5010705	HÀ SÔNG	LAM	Luật K45L	21/03/2003	Nữ	7.06	2.69	Khá
320	21A5010727	PHAN THỊ YẾN	LINH	Luật K45L	05/07/2003	Nữ	7.93	3.23	Giỏi
321	21A5010731	NGUYỄN HOÀNG PHƯƠNG	LINH	Luật K45L	30/09/2003	Nữ	6.72	2.52	Khá
322	21A5010739	NGUYỄN THỊ MỸ	LINH	Luật K45L	10/11/2003	Nữ	8.12	3.35	Giỏi
323	21A5010759	LÊ MAI THÀNH	LONG	Luật K45L	24/07/2003	Nam	6.91	2.62	Khá
324	21A5010763	MAI ANH	LỰC	Luật K45L	29/04/2003	Nam	7.35	2.92	Khá
325	21A5010804	LÊ TẤN	MỸ	Luật K45L	05/09/2003	Nam	7.19	2.76	Khá
326	21A5010813	TRẦN PHƯƠNG	NAM	Luật K45L	20/11/2003	Nam	7.35	2.95	Khá
327	21A5010883	NGUYỄN THỊ NGỌC	NHI	Luật K45L	01/02/2003	Nữ	7.01	2.69	Khá
328	21A5010929	NGUYỄN THỊ SUN	NY	Luật K45L	20/10/2003	Nữ	7.93	3.30	Giỏi
329	21A5010947	CAO ĐĂNG	PHÒNG	Luật K45L	10/06/2003	Nam	7.47	2.97	Khá
330	21A5010979	PHÙNG XUÂN	PHƯƠNG	Luật K45L	02/06/2003	Nam	7.43	2.92	Khá
331	21A5011007	NGUYỄN THỊ	QUỆ	Luật K45L	09/10/2003	Nữ	7.80	3.16	Khá
332	21A5011016	TRẦN XUÂN	QUÝ	Luật K45L	14/12/2002	Nam	7.23	2.86	Khá
333	21A5011113	LÊ THỊ	THẢO	Luật K45L	03/12/2003	Nữ	8.28	3.43	Giỏi
334	21A5011167	NGUYỄN HỒNG	TỊNH	Luật K45L	16/01/2003	Nam	7.72	3.09	Khá
335	21A5011171	TRẦN THỊ THANH	TRÀ	Luật K45L	11/03/2003	Nữ	7.74	3.05	Khá
336	21A5011179	TRẦN THỊ NGỌC	TRÂM	Luật K45L	28/11/2003	Nữ	7.41	2.93	Khá

337	21A5011198	HUYỀN TÔN NỮ HẢI	TRIỀU	Luật K45L	30/06/2003	Nữ	7.59	3.06	Khá
338	21A5011225	TRẦN VĂN	TRƯỜNG	Luật K45L	01/07/2003	Nam	7.04	2.69	Khá
339	21A5011256	NGUYỄN LÊ PHƯƠNG	UYÊN	Luật K45L	01/06/2003	Nữ	6.98	2.65	Khá
340	21A5011324	TRẦN THỊ BÍCH	NHU	Luật K45L	03/07/2003	Nữ	8.00	3.24	Giỏi
341	21A5011330	ĐINH THỊ	NGUYỆT	Luật K45L	16/08/2003	Nữ	7.62	3.05	Khá
342	21A5010294	NGUYỄN THỊ	THUẬN	Luật K45M	21/07/2003	Nữ	7.00	2.66	Khá
343	21A5010331	LÊ THỊ QUỲNH	ANH	Luật K45M	13/08/2003	Nữ	8.42	3.51	Giỏi
344	21A5010379	HUỲNH VĂN	BẮC	Luật K45M	28/03/2003	Nam	7.13	2.74	Khá
345	21A5010380	HỒ SỸ	BÁCH	Luật K45M	10/11/2003	Nam	7.50	2.95	Khá
346	21A5010423	NGUYỄN HỮU	CƯỜNG	Luật K45M	04/04/2002	Nam	6.71	2.49	Trung bình
347	21A5010447	ALĂNG THỊ LỆ	ĐÀO	Luật K45M	24/05/2003	Nữ	7.27	2.84	Khá
348	21A5010458	NÔNG THỊ	ĐẸP	Luật K45M	28/01/2003	Nữ	7.91	3.23	Giỏi
349	21A5010479	HOÀNG ANH	ĐỨC	Luật K45M	01/01/2003	Nam	7.05	2.72	Khá
350	21A5010525	A	GIÓ	Luật K45M	25/06/2003	Nam	7.73	3.16	Khá
351	21A5010582	VŨ A	HỒ	Luật K45M	01/06/2001	Nam	7.30	2.89	Khá
352	21A5010638	MAI THỊ	HƯƠNG	Luật K45M	15/04/2003	Nữ	6.76	2.54	Khá
353	21A5010641	LÝ THỊ	HƯƠNG	Luật K45M	23/08/2003	Nữ	8.29	3.42	Giỏi
354	21A5010657	ĐẶNG THỊ	HUY	Luật K45M	03/04/2003	Nữ	8.02	3.29	Giỏi
355	21A5010771	NGUYỄN THỊ CẨM	LY	Luật K45M	04/12/2003	Nữ	7.24	2.83	Khá
356	21A5010853	NGUYỄN VĂN	NGỌC	Luật K45M	08/11/2003	Nam	7.37	2.94	Khá
357	21A5010885	TRẦN THỊ KIỀU	NHI	Luật K45M	18/08/2003	Nữ	7.48	2.97	Khá
358	21A5010910	DƯƠNG THỊ QUỲNH	NHƯ	Luật K45M	05/11/2002	Nữ	7.55	3.01	Khá
359	21A5010912	TRẦN THỊ QUỲNH	NHƯ	Luật K45M	30/01/2003	Nữ	7.48	3.01	Khá
360	21A5010984	LÊ THỊ KIM	PHƯƠNG	Luật K45M	15/07/2003	Nữ	7.53	3.03	Khá
361	21A5011011	TRẦN SỸ	QUỐC	Luật K45M	29/03/2003	Nam	7.60	3.13	Khá
362	21A5011074	TRƯƠNG TRỌNG	TẤN	Luật K45M	01/08/2003	Nam	7.90	3.23	Giỏi
363	21A5011094	BÙI QUANG	THÀNH	Luật K45M	09/02/2003	Nam	8.16	3.40	Giỏi
364	21A5011108	NGUYỄN THỊ	THẢO	Luật K45M	07/10/2003	Nữ	8.40	3.50	Giỏi
365	21A5011173	NGUYỄN THỊ HUYỀN	TRÂM	Luật K45M	16/08/2003	Nữ	7.30	2.85	Khá
366	21A5011196	LÊ THỊ BÍCH	TRIỀU	Luật K45M	12/10/2003	Nữ	8.31	3.43	Giỏi
367	21A5011209	PHAN THỊ DIỆU	TRÌNH	Luật K45M	13/06/2002	Nữ	7.90	3.22	Giỏi
368	21A5011219	LÊ TẤN	TRUNG	Luật K45M	24/08/2003	Nam	7.53	2.98	Khá
369	21A5011228	NGUYỄN VĂN	TRUYỀN	Luật K45M	29/09/2003	Nam	7.12	2.77	Khá
370	21A5011264	PHAN THỊ CẨM	VÂN	Luật K45M	22/04/2003	Nữ	8.12	3.34	Giỏi
371	21A5011278	NGUYỄN NGỌC TƯỜNG	VI	Luật K45M	02/09/2003	Nữ	7.11	2.72	Khá

372	21A5011296	MAI THỊ YẾN	VY	Luật K45M	24/01/2003	Nữ	7.70	3.12	Khá
373	21A5011336	NGUYỄN THỊ BÍCH	NHU'	Luật K45M	09/11/2003	Nữ	8.33	3.47	Giỏi
374	21A5011340	NGUYỄN THỊ HOÀI	HƯƠNG	Luật K45M	10/08/2003	Nữ	7.92	3.24	Giỏi

** Danh sách này gồm có 374 sinh viên được công nhận tốt nghiệp.*

Trong đó:

- 12 sinh viên đạt loại Xuất sắc,
- 100 sinh viên đạt loại Giỏi,
- 247 sinh viên đạt loại Khá,
- 15 sinh viên đạt loại Trung bình.

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Đoàn Đức Lương

